TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **98**/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2026/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026 giữa:

-Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H sinh năm 1990. Số CCCD 040190033639
Trú tại: Xóm T, xã D, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Đặng Tiến H1, sinh năm 1988: Số CCCD: 040088036449
Trú tại: Xóm T, xã D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81,82, 83, 107, 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Đặng Tiến H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Chị Phạm Thị H và anh Đặng Tiến H1 thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Giao 02 con chung là Đặng Phạm Bảo N, sinh ngày 11/9/2012 và Đặng Xuân K, sinh ngày 23/11/2015 cho chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con 18 tuổi trưởng thành.

Anh Đặng Tiến H1 có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi 02 con chung cùng chị H mỗi tháng 10.000.000đ (Mười triệu đồng) mỗi con chung

5.000.000đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2026 cho đến khi 18 tuổi trưởng thành.

Anh Đặng Tiến H1 có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H thống nhất thỏa thuận. Chị Phạm Thị H nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002814 ngày 16/4/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3- Nghệ An. Trả lại cho chị Phạm Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Đặng Tiến H1 phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành hoặc thi hành không đầy đủ nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của bộ luật dân sự năm 2015. Mức lãi suất được xác định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại 2 Luật hành dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại 30 Luật hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 3, Nghệ An;*
- *Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;*
- *UBND xã Tân Châu;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm